

Số: /BC-BKHCN

Hà Nội, ngày tháng năm 2026

BÁO CÁO

**Về rà soát các chủ trương, đường lối của Đảng,
văn bản quy phạm pháp luật, điều ước quốc tế có liên quan đến
dự thảo Nghị định quy định xử phạt vi phạm hành chính về lĩnh vực tiêu
chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật, đo lường và chất lượng sản phẩm, hàng hóa**

Kính gửi: Chính phủ

Thực hiện quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15, được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15; Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 187/2025/NĐ-CP ngày 01/7/2025 của Chính phủ, Bộ Khoa học và Công nghệ đã tiến hành rà soát các chủ trương, đường lối của Đảng, văn bản quy phạm pháp luật và điều ước quốc tế có liên quan đến dự thảo Nghị định quy định xử phạt vi phạm hành chính về lĩnh vực tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật, đo lường và chất lượng sản phẩm, hàng hóa (sau đây gọi là dự thảo Nghị định). Kết quả rà soát như sau:

I. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**1. Mục đích, yêu cầu**

Việc rà soát nhằm bảo đảm dự thảo Nghị định có đầy đủ cơ sở chính trị, pháp lý và thực tiễn; bảo đảm tính hợp hiến, hợp pháp, tính thống nhất của hệ thống pháp luật, tính tương thích với điều ước quốc tế mà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam là thành viên; đồng thời nhận diện đầy đủ các quy định có khả năng mâu thuẫn, chồng chéo, trùng lặp, bỏ sót hoặc tạo khoảng trống chế tài trong lĩnh vực tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật, đo lường và chất lượng sản phẩm, hàng hóa.

Rà soát được thực hiện theo phương pháp: từ từng nghĩa vụ, trách nhiệm, điều kiện, điều cấm trong pháp luật nội dung để nhận diện, xác định khả năng hình thành cấu thành hành vi vi phạm hành chính; đồng thời, từ từng điều, khoản, điểm của dự thảo Nghị định đối chiếu ngược lại văn bản quy phạm pháp luật quy định nội dung để kiểm chứng chủ thể, nghĩa vụ, điều kiện áp dụng, chứng cứ, hình thức xử phạt, mức phạt và biện pháp khắc phục hậu quả. Đối với các nghị định xử phạt chuyên ngành khác, việc đối chiếu được thực hiện theo các yếu tố: quy định về nghĩa vụ, chủ thể, hành vi vi phạm, đối tượng bị tác động, giai đoạn quản lý, khách thể quản lý và hậu quả pháp lý, nhằm bảo đảm nguyên tắc một hành vi vi phạm hành chính chỉ bị xử phạt một lần.

Yêu cầu rà soát là không sử dụng nghị định xử phạt để tạo nghĩa vụ, trách nhiệm mới; không biến quy định tùy nghi và tự nguyện (như áp dụng tiêu chuẩn)

của các chủ thể thành nghĩa vụ bắt buộc nếu pháp luật chưa viện dẫn bắt buộc hoặc chủ thể chưa công bố áp dụng; không đồng nhất sản phẩm, hàng hóa không phù hợp chất lượng với hàng giả; phân định đúng kiểm định, hiệu chuẩn, thử nghiệm đo lường với kiểm định an toàn, đăng kiểm hoặc khảo nghiệm chuyên ngành; sàng lọc dấu hiệu tội phạm trước khi áp dụng chế tài hành chính đối với các vụ việc có dấu hiệu gian dối, giả mạo, cấp khống, thông đồng hoặc có ngưỡng định lượng, hậu quả thuộc Bộ luật Hình sự.

2. Phạm vi, nội dung

- Phạm vi rà soát bao gồm các chủ trương, đường lối của Đảng; Hiến pháp; luật, bộ luật và luật sửa đổi, bổ sung; nghị định, nghị quyết của Chính phủ; các nghị định xử phạt vi phạm hành chính thuộc lĩnh vực chuyên ngành có giao thoa với pháp luật về tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật, đo lường và chất lượng sản phẩm, hàng hóa; các điều ước quốc tế có nội dung về tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật, đánh giá sự phù hợp, minh bạch, đối xử không phân biệt và thuận lợi hóa thương mại.

- Đơn vị chủ trì soạn thảo đã rà soát 07 văn bản của Đảng; 62 văn bản quy phạm pháp luật, gồm 01 Hiến pháp, 01 nghị quyết của Quốc hội sửa đổi, bổ sung Hiến pháp, 17 luật, bộ luật hoặc luật sửa đổi, bổ sung, 42 nghị định và 01 nghị quyết của Chính phủ; trong đó có 23 nghị định xử phạt vi phạm hành chính chuyên ngành được rà soát riêng về mức độ trùng, chồng lấn hoặc giao thoa với lĩnh vực tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật, đo lường và chất lượng sản phẩm, hàng hóa; 04 điều ước quốc tế đa phương hoặc khu vực có nội dung trực tiếp về hàng rào kỹ thuật trong thương mại, tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật và đánh giá sự phù hợp (Phụ lục kèm theo báo cáo này).

II. KẾT QUẢ RÀ SOÁT

1. Chủ trương, đường lối của Đảng có liên quan đến dự thảo

Đã rà soát 07 văn bản của Đảng có nội dung trực tiếp hoặc có tính định hướng đối với dự thảo Nghị định. Các chủ trương tập trung vào: (i) Hoàn thiện Nhà nước pháp quyền và chất lượng xây dựng, tổ chức thi hành pháp luật; (ii) Nâng cao năng lực tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng quốc gia; (iii) Đột phá khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số; (iv) Giảm chi phí tuân thủ, bảo đảm môi trường đầu tư kinh doanh minh bạch và phát triển kinh tế tư nhân.

Kết quả cho thấy định hướng thay thế toàn diện Nghị định số 119/2017/NĐ-CP ngày 01/11/2017 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực tiêu chuẩn, đo lường và chất lượng sản phẩm, hàng hóa, được sửa đổi, bổ sung một số điều bởi Nghị định 126/2021/NĐ-CP (sau đây gọi tắt là Nghị định số 119/2017/NĐ-CP), chuyển từ cách quy định phân tán theo từng thủ tục sang quản lý theo rủi ro, hậu kiểm, dữ liệu và chuỗi nghĩa vụ; đồng thời tăng yêu cầu minh bạch, khả thi, tránh chồng chéo chế tài là phù hợp với các chủ trương đã rà soát. Tuy nhiên, để thể chế hóa đầy đủ, dự thảo Nghị định phải tiếp tục bảo đảm không tạo nghĩa vụ mới cho tổ chức, cá nhân và doanh nghiệp, hoặc quy định mới ngoài pháp luật nội dung và phải có cơ chế phân định thẩm quyền, trách nhiệm giữa trung ương và địa phương rõ ràng (chi tiết tại Phụ lục I kèm theo Báo cáo này).

2. Văn bản quy phạm pháp luật có liên quan đến dự thảo

2.1. Kết quả rà soát Hiến pháp và pháp luật về ban hành văn bản quy phạm pháp luật

Dự thảo Nghị định tác động trực tiếp đến quyền sở hữu, quyền tự do kinh doanh, quyền và nghĩa vụ của tổ chức, cá nhân thông qua phạt tiền, tịch thu, đình chỉ hoạt động, tước quyền sử dụng giấy phép hoặc chứng chỉ hành nghề và các biện pháp khắc phục hậu quả. Vì vậy, các chế tài chỉ hợp hiến khi có căn cứ luật định, mục tiêu quản lý chính đáng, phạm vi áp dụng rõ và bảo đảm tính cần thiết, hợp lý, tương xứng. Việc rà soát được thực hiện trên cơ sở Hiến pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam năm 2013 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Nghị quyết số 203/2025/QH15 ngày 16/6/2025 của Quốc hội, đặc biệt các nguyên tắc bảo vệ quyền con người, quyền công dân, quyền sở hữu và quyền tự do kinh doanh theo quy định của Hiến pháp.

Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15, được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15 yêu cầu bảo đảm tính hợp hiến, hợp pháp, tính thống nhất của văn bản, không trái điều ước quốc tế; đồng thời bảo đảm công khai, minh bạch, khoa học, khả thi và hiệu quả. Khoản 4 Điều 8 của Luật là căn cứ lựa chọn hình thức ban hành nghị định thay thế khi thay đổi cơ bản chính sách, phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng hoặc sửa đổi, bổ sung quá một phần hai (1/2) tổng số điều. Dự thảo Nghị định thay thế Nghị định số 119/2017/NĐ-CP hiện gồm 87 điều, thay đổi căn bản cấu trúc và phạm vi so với Nghị định số 119/2017/NĐ-CP, nên phương án nghị định thay thế là phù hợp.

Nghị định số 78/2025/NĐ-CP, được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 187/2025/NĐ-CP yêu cầu hồ sơ dự thảo phải có báo cáo rà soát; việc rà soát phải bao quát văn bản còn hiệu lực và cả văn bản đã ban hành nhưng chưa có hiệu lực. Kết quả rà soát được sử dụng để chứng minh tính hợp hiến, hợp pháp, thống nhất và tương thích quốc tế của dự thảo, đồng thời làm căn cứ hoàn thiện Tờ trình, Bản so sánh, thuyết minh và các tài liệu khác trong hồ sơ.

2.2. Pháp luật về xử lý vi phạm hành chính và ranh giới với pháp luật hình sự

Luật Xử lý vi phạm hành chính số 15/2012/QH13, được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 67/2020/QH14 và Luật số 88/2025/QH15, cùng Nghị định số 118/2021/NĐ-CP được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 68/2025/NĐ-CP và Nghị định số 190/2025/NĐ-CP là căn cứ chung để nhận diện và xác định hành vi, hình thức xử phạt, mức phạt, biện pháp khắc phục hậu quả, thời hiệu, nguyên tắc xác định mức phạt và thủ tục chuyên hồ sơ khi có dấu hiệu tội phạm. Điều 4 Nghị định số 118/2021/NĐ-CP yêu cầu hành vi vi phạm phải xuất phát từ nghĩa vụ, trách nhiệm hoặc điều cấm đã được pháp luật quản lý nhà nước quy định và phải được mô tả rõ, đầy đủ, cụ thể.

Kết quả rà soát cho thấy dự thảo Nghị định số 119/2017/NĐ-CP phải bảo đảm ba hàng rào pháp lý. Thứ nhất, không quy định chế tài cho nghĩa vụ chưa tồn tại trong luật hoặc nghị định quản lý chuyên ngành. Thứ hai, không sử dụng cùng một yếu tố hai lần, vừa làm dấu hiệu cấu thành của khung cao hơn, vừa tiếp tục

coi là tình tiết tăng nặng. Thứ ba, không giữ lại để xử phạt hành chính vụ việc có dấu hiệu tội phạm; việc mức tiền phạt tính toán cao hoặc thấp không phải là căn cứ duy nhất để xác định hoặc loại trừ dấu hiệu tội phạm.

Đổi chiều Bộ luật Hình sự số 100/2015/QH13, được sửa đổi, bổ sung, các nhóm giao thoa cần đặc biệt sàng lọc gồm: sản xuất, buôn bán hàng giả; lừa dối khách hàng; làm hoặc sử dụng con dấu, tài liệu giả của cơ quan, tổ chức; giả mạo trong công tác; hành vi đồng phạm hoặc giúp sức cho tội phạm. Việc sản phẩm, hàng hóa không phù hợp tiêu chuẩn công bố áp dụng, quy chuẩn kỹ thuật hoặc không bảo đảm chất lượng không đương nhiên làm phát sinh kết luận hàng giả; phải xác định thêm các dấu hiệu pháp lý độc lập của hàng giả. Tương tự, kết quả chuyên môn không đúng sự thật, tài liệu thật bị tẩy xóa hoặc sửa chữa phải được phân biệt với việc làm hoặc sử dụng tài liệu giả.

Nghị định số 189/2025/NĐ-CP ngày 01/7/2025 của Chính phủ quy định chi tiết Luật Xử lý vi phạm hành chính về thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính, được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 311/2026/NĐ-CP ngày 06/8/2026 của Chính phủ, cùng Luật Thanh tra số 84/2025/QH15 ngày 25/6/2025 của Quốc hội là các căn cứ trực tiếp để cập nhật Chương III của dự thảo về thẩm quyền. Kết quả rà soát yêu cầu không mở rộng chức danh hoặc tỷ lệ thẩm quyền phạt tiền tối đa bằng diễn đạt khái quát hơn văn bản nguồn; mọi chức danh phải được đối chiếu đúng tăng thẩm quyền và phạm vi quản lý được pháp luật chung quy định.

2.3. Pháp luật về tiêu chuẩn và quy chuẩn kỹ thuật

Luật Tiêu chuẩn và Quy chuẩn kỹ thuật số 68/2006/QH11, được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 70/2025/QH15, cùng Nghị định số 22/2026/NĐ-CP ngày 16/01/2026 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Tiêu chuẩn và quy chuẩn kỹ thuật đã xác định ranh giới cơ bản giữa tiêu chuẩn và quy chuẩn kỹ thuật: tiêu chuẩn về nguyên tắc được áp dụng tự nguyện, chỉ trở thành nghĩa vụ ràng buộc khi được tổ chức, cá nhân công bố áp dụng hoặc được văn bản có thẩm quyền viện dẫn bắt buộc; quy chuẩn kỹ thuật là bắt buộc trong phạm vi điều chỉnh. Vì vậy, dự thảo chỉ được xử phạt việc không thực hiện tiêu chuẩn khi xác định được căn cứ làm phát sinh nghĩa vụ áp dụng; không được xử phạt việc không áp dụng một tiêu chuẩn tự nguyện chưa được chủ thể công bố hoặc pháp luật viện dẫn.

Các nhóm hành vi có căn cứ trực tiếp gồm công bố tiêu chuẩn áp dụng, áp dụng tiêu chuẩn đã công bố, công bố hợp chuẩn, công bố hợp quy, đăng ký bản công bố hợp quy, sử dụng dấu hợp chuẩn, dấu hợp quy; đăng ký, duy trì điều kiện hoạt động đánh giá sự phù hợp; công nhận; chỉ định và thừa nhận kết quả. Dự thảo đã tách bốn trạng thái pháp lý khác nhau là đăng ký hoạt động, công nhận, chỉ định và thừa nhận, tránh đồng nhất hoặc sử dụng thuật ngữ thay thế cho nhau.

2.4. Pháp luật về chất lượng sản phẩm, hàng hóa

Luật Chất lượng sản phẩm, hàng hóa số 05/2007/QH12, được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 78/2025/QH15, và Nghị định số 37/2026/NĐ-CP ngày 23/01/2026 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức,

hướng dẫn thi hành Luật Chất lượng sản phẩm, hàng hóa đã làm thay đổi đáng kể hệ thống nghĩa vụ so với thời điểm ban hành Nghị định số 119/2017/NĐ-CP. Các nội dung mới hoặc được cụ thể hóa mạnh gồm quản lý theo mức độ rủi ro, nghĩa vụ của người sản xuất, nhập khẩu, người bán và chủ quản nền tảng số trung gian; cảnh báo, thu hồi; nhãn điện tử; truy xuất nguồn gốc; hồ chiếu số; dữ liệu sản phẩm, hàng hóa; mã số, mã vạch và cơ chế kiểm tra chất lượng theo chuỗi.

Khoản 3 Điều 66 Luật Chất lượng sản phẩm, hàng hóa là căn cứ chuyên ngành quan trọng để thiết kế mức phạt theo giá trị sản phẩm, hàng hóa vi phạm đối với hành vi thực chất làm phát sinh hoặc duy trì sản phẩm, hàng hóa không phù hợp tiêu chuẩn công bố áp dụng hoặc quy chuẩn kỹ thuật tương ứng. Kết quả rà soát thống nhất nguyên tắc: khi đủ căn cứ áp dụng cơ chế theo giá trị thì không cộng thêm khung tiền cố định cho cùng hành vi; tiền do vi phạm mà có bị tịch thu theo Luật không đồng thời bị buộc nộp lại lần thứ hai dưới tên gọi số lợi bất hợp pháp.

Điều 32 của dự thảo Nghị định thay thế Nghị định số 119/2017/NĐ-CP được xác định là điều khoản trung tâm cho hàng hóa không phù hợp; Điều 21 và Điều 26 xử lý hành vi gian dối hoặc tiếp tục sản xuất, nhập khẩu, kinh doanh làm phát sinh hậu quả chất lượng. Các hành vi hồ sơ, thông tin, cảnh báo hoặc thu hồi chỉ xử phạt riêng khi có khách thể và hậu quả pháp lý độc lập; nếu chỉ là phương thức thực hiện hành vi chính đã bị xử phạt theo giá trị thì không tách thêm để xử phạt trùng.

2.5. Pháp luật về đo lường

Luật Đo lường số 04/2011/QH13, Nghị định số 86/2012/NĐ-CP ngày 19/10/2012 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đo lường, được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 154/2018/NĐ-CP, Nghị định số 105/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ quy định về điều kiện hoạt động của tổ chức kiểm định, hiệu chuẩn, thử nghiệm phương tiện đo, chuẩn đo lường được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 154/2018/NĐ-CP và Nghị định số 36/2026/NĐ-CP là nguồn hiện hành về đơn vị đo pháp định, chuẩn đo lường, phương tiện đo, phép đo, hàng đóng gói sẵn, tổ chức cung cấp dịch vụ kiểm định, hiệu chuẩn, thử nghiệm và phương pháp xác định thu lợi bất chính do vi phạm pháp luật về đo lường.

Rà soát cho thấy một sai lệch thuật ngữ phổ biến trong các nghị định chuyên ngành là dùng cụm "kiểm định, hiệu chuẩn, thử nghiệm" như ba nghĩa vụ đồng nghĩa áp dụng cho cùng một thiết bị. Theo pháp luật đo lường, kiểm định, hiệu chuẩn và thử nghiệm có đối tượng, mục đích và thời điểm phát sinh nghĩa vụ khác nhau; đặc biệt kiểm định pháp định tập trung vào phương tiện đo nhóm 2, hiệu chuẩn bắt buộc gắn với đối tượng và trường hợp được pháp luật quy định, thử nghiệm mẫu phục vụ phê duyệt mẫu. Vì vậy, kiến nghị sửa các nghị định chuyên ngành phải định danh đúng đối tượng và biện pháp kiểm soát đo lường.

Dự thảo Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đo lường năm 2026 được sử dụng như tài liệu tham khảo để cập nhật các quy định mới, nhất là cơ chế phạt từ 01 đến 05 lần số tiền thu lợi bất hợp pháp. Các điều của dự thảo Nghị định

phụ thuộc Luật mới phải được rà soát, cập nhật lại theo văn bản được ban hành trước khi trình Chính phủ.

2.6. Pháp luật về Halal, dữ liệu số và các nghĩa vụ mới

Nghị định số 127/2026/NĐ-CP ngày 06/4/2026 của Chính phủ quy định về quản lý chất lượng và chính sách phát triển sản phẩm, dịch vụ Halal tạo nguồn nghĩa vụ trực tiếp đối với công bố tiêu chuẩn áp dụng, kiểm soát nguyên liệu và nhiễm chéo, ghi nhãn, truy xuất nguồn gốc, chứng nhận Halal, sử dụng Dấu chứng nhận Halal, đăng ký hoạt động tổ chức chứng nhận và thừa nhận kết quả nước ngoài. Điều 70 của dự thảo được xây dựng để xử lý các hành vi Halal đặc thù, đồng thời dẫn chiếu hoặc loại trừ các hành vi đã được quy định chung về tiêu chuẩn, nhãn, truy xuất nguồn gốc và đánh giá sự phù hợp.

Đối với dữ liệu, nền tảng số, thương mại điện tử và nhãn điện tử, Luật Giao dịch điện tử số 20/2023/QH15, Luật Thương mại điện tử số 122/2025/QH15, Luật Bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng số 19/2023/QH15 và Nghị định số 37/2026/NĐ-CP là căn cứ để xác định nghĩa vụ cung cấp, lưu giữ hoặc xử lý thông tin trong phạm vi cụ thể. Dự thảo chỉ được xử phạt khi pháp luật chuyên ngành đã xác định rõ chủ thể có nghĩa vụ, loại dữ liệu, thời hạn và thẩm quyền yêu cầu; các hành vi về an ninh mạng, an toàn thông tin hoặc bảo vệ dữ liệu cá nhân đã có nghị định xử phạt chuyên ngành thì không xử phạt lại theo dự thảo Nghị định.

2.7. Kết quả kiểm kê nguồn nghĩa vụ và hành vi

Kết quả kiểm kê phục vụ xây dựng dự thảo ghi nhận 593 quy định về hoặc liên quan đến nghĩa vụ, trách nhiệm, điều kiện hoặc điều cấm ban đầu. Sau khi loại nhiệm vụ của cơ quan nhà nước, thủ tục thuần túy, quyền dân sự, hình thức xử phạt, biện pháp khắc phục và các yếu tố chỉ làm tăng mức độ vi phạm, còn 409 nhóm cần rà soát; trong đó 331 hành vi được xác định là hành vi độc lập trong danh mục kiểm soát kỹ thuật.

Trong 331 hành vi kiểm kê, nhóm đo lường có 78 hành vi; chất lượng sản phẩm, hàng hóa 57; đánh giá sự phù hợp, công nhận và thừa nhận 57; nhãn, truy xuất nguồn gốc, dữ liệu và mã định danh 39; tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật 35; chỉ định tổ chức đánh giá sự phù hợp 29; Halal 23; giải thưởng chất lượng 11; kiểm tra, xử lý vi phạm chuyên ngành 2. Con số 331 không đồng nhất với số điểm, khoản xử phạt của dự thảo Nghị định và không được hiểu là toàn bộ 331 hành vi đã có căn cứ pháp lý hiện hành, bởi một phần danh mục đo lường đang phụ thuộc nội dung của dự thảo Luật năm 2026.

Qua rà soát cho thấy, theo Nghị định số 119/2017/NĐ-CP được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 126/2021/NĐ-CP, có: 28/240 hành vi vi phạm hành chính chuyển sang pháp luật/nghị định xử phạt chuyên ngành khác (ví dụ như vận chuyển hàng hóa nguy hiểm đã chuyển cho Bộ Công thương); 13/240 hành vi vi phạm hành chính không tiếp tục do cơ chế thủ tục, giấy tờ hoặc điều kiện pháp lý nguồn thay đổi: quyết định phê duyệt mẫu hết hiệu lực; giấy chứng nhận/dấu định lượng; cơ chế đăng ký hồ sơ công bố hợp chuẩn; nộp bản sao chứng chỉ/chứng thư theo cơ chế nhập khẩu cũ; một số nghĩa vụ mã số mã vạch gắn với giấy chứng

nhận bản giấy hoặc cơ chế xin phép cũ; 09/240 hành vi vi phạm hành chính không tiếp tục theo cấu thành hành vi vi phạm để xử lý theo quy định tại văn bản quy phạm pháp luật hiện hành đã thay đổi cơ chế quản lý (Giải thưởng Chất lượng quốc gia và các giải thưởng chất lượng được xây dựng lại trong pháp luật chất lượng sản phẩm, hàng hóa năm 2025-2026); 05/240 hành vi vi phạm không tiếp tục theo cơ chế đăng ký/tiếp nhận đủ năng lực (do văn bản quy phạm pháp luật mới ban hành có quy định mới về biện pháp quản lý).

Dự thảo Nghị định gồm 87 điều; Chương II từ Điều 14 đến Điều 74 có 61 điều, trong đó Điều 19 và Điều 69 chủ yếu là điều dẫn chiếu/điều phối, còn 59 điều trực tiếp chứa khung xử phạt. Việc gom hoặc tách hành vi dựa trên cùng khách thể, chủ thể, hậu quả và cơ chế chế tài, không dựa trên phép cộng cơ học số nghĩa vụ nguồn.

2.8. Kết quả rà soát 23 nghị định xử phạt vi phạm hành chính chuyên ngành có liên quan

Đã rà soát chuyên sâu 23 nghị định xử phạt vi phạm hành chính chuyên ngành. Kết quả phân thành 05 nhóm: 06 nghị định có hành vi tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng trực tiếp và mức độ trùng cao; 08 nghị định hỗn hợp cần phân định đối tượng hoặc giai đoạn; 05 nghị định chỉ giao thoa về thông tin, kỹ thuật hoặc thuật ngữ; 03 nghị định không có hành vi tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng thực chất; 01 nghị định đã lựa chọn đúng kỹ thuật dẫn chiếu sang nghị định tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng.

Nhóm trùng trực tiếp gồm Nghị định số 133/2026/NĐ-CP về điện lực; Nghị định số 174/2026/NĐ-CP về bưu chính, viễn thông, tần số vô tuyến điện, giao dịch điện tử và công nghệ thông tin; Nghị định số 211/2026/NĐ-CP về chăn nuôi; Nghị định số 204/2026/NĐ-CP về thú y; Nghị định số 214/2026/NĐ-CP về trồng trọt, bảo vệ và kiểm dịch thực vật; Nghị định số 228/2026/NĐ-CP sửa đổi nghị định xử phạt trong lĩnh vực đo đạc và bản đồ. Các văn bản này có hành vi trực tiếp về sử dụng phương tiện đo, kiểm định/hiệu chuẩn, công bố hợp quy, dấu hợp quy hoặc hàng hóa không phù hợp chất lượng; nếu cùng chủ thể, cùng hành vi vật chất, cùng đối tượng và cùng hậu quả quản lý thì phải lựa chọn một nghị định duy nhất để xử phạt.

Nhóm hỗn hợp gồm các nghị định về y tế, lâm nghiệp, hải quan, hóa chất và vật liệu nổ công nghiệp, năng lượng nguyên tử, giao thông đường sắt, thủy sản và hoạt động đường bộ. Điểm phân định chủ yếu là khách thể chuyên ngành, giai đoạn quản lý và bản chất kỹ thuật của hoạt động. Ví dụ, kiểm định an toàn thiết bị bức xạ hoặc đăng kiểm phương tiện đường sắt không mặc nhiên là kiểm định phương tiện đo; vi phạm trong thủ tục, địa bàn hải quan ưu tiên nghị định hải quan, còn kiểm tra chất lượng sau thông quan, sản xuất hoặc lưu thông được xử lý theo pháp luật chất lượng hoặc pháp luật sản phẩm chuyên ngành tương ứng.

Nhóm giao thoa kỹ thuật gồm nghị định về văn hóa và quảng cáo, thương mại/hàng giả, tài nguyên nước, quốc phòng/cơ yếu và tài sản mã hóa. Hành vi quảng cáo sai về chất lượng là hành vi quảng cáo; hàng giả là cấu thành đặc thù

và chỉ khi không đủ dấu hiệu hàng giả mới xem xét hành vi chất lượng tương ứng; số liệu quan trắc tài nguyên nước chỉ thuộc đo lường pháp định khi xác định rõ phương tiện đo hoặc phép đo thuộc phạm vi kiểm soát bắt buộc.

Nghị định số 31/2026/NĐ-CP về lưu trữ, Nghị định số 296/2025/NĐ-CP về cưỡng chế thi hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính và Nghị định số 341/2025/NĐ-CP về quyền tác giả, quyền liên quan không thiết lập hành vi tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng thực chất; chỉ có quan hệ về lưu trữ hồ sơ, thi hành quyết định hoặc đối tượng sở hữu trí tuệ. Nghị định số 219/2026/NĐ-CP về khí tượng thủy văn lựa chọn cơ chế dẫn chiếu đối với hành vi sử dụng, kiểm định, hiệu chuẩn phương tiện đo; do đó dự thảo không được dẫn ngược lại Nghị định số 219/2026/NĐ-CP gây vòng dẫn chiếu.

2.9. Các vấn đề mâu thuẫn, chồng chéo, bất cập đã nhận diện và phương án xử lý

a) Trùng lặp chế tài đối với hàng hóa không phù hợp chất lượng

Các nghị định chuyên ngành về chăn nuôi, thú y, trồng trọt, buru chính - viễn thông và một số lĩnh vực khác có cấu thành xử phạt sản xuất, nhập khẩu hoặc buôn bán hàng hóa không phù hợp tiêu chuẩn công bố áp dụng hoặc quy chuẩn kỹ thuật. Nếu giữ song song với Điều 32 dự thảo Nghị định mà không có quy tắc ưu tiên sẽ phát sinh nguy cơ xử phạt hai lần. Phương án là giữ nguyên tắc tại khoản 3 Điều 1 dự thảo Nghị định: hành vi đã được quy định tại nghị định xử phạt khác thì áp dụng nghị định đó; đồng thời kiến nghị các nghị định chuyên ngành khi sửa đổi phải bảo đảm cơ chế mức phạt phù hợp khoản 3 Điều 66 Luật Chất lượng sản phẩm, hàng hóa.

b) Đồng nhất hàng không phù hợp với hàng giả

Nghị định số 98/2020/NĐ-CP điều chỉnh hàng giả theo cấu thành đặc thù. Dự thảo Nghị định phải tiếp tục khẳng định sản phẩm, hàng hóa không phù hợp tiêu chuẩn công bố áp dụng, quy chuẩn kỹ thuật hoặc không bảo đảm chất lượng không đương nhiên là hàng giả. Khi đủ dấu hiệu hàng giả, áp dụng nghị định thương mại hoặc chuyển hồ sơ hình sự nếu có dấu hiệu tội phạm; chỉ xử lý phân nghĩa vụ tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng độc lập còn lại nếu không dẫn đến xử phạt trùng.

c) Sử dụng sai thuật ngữ kiểm định, hiệu chuẩn, thử nghiệm

Nghị định số 133/2026/NĐ-CP, Nghị định số 228/2026/NĐ-CP, Nghị định số 211/2026/NĐ-CP và Nghị định số 275/2026/NĐ-CP có quy định dùng cụm từ kiểm định, hiệu chuẩn, thử nghiệm như nghĩa vụ đồng thời. Kiến nghị khi sửa các nghị định này phải tách đúng phương tiện đo nhóm 2 thuộc diện kiểm định, đối với chuẩn đo lường là đối tượng thuộc diện hiệu chuẩn, trường hợp hiệu chuẩn bắt buộc theo quy định của Luật Đo lường và mẫu phương tiện đo thuộc diện thử nghiệm; dự thảo Nghị định thay thế Nghị định số 119/2017/NĐ-CP chỉ xử lý theo Điều 53 khi chủ thể là người sử dụng phương tiện đo, còn Điều 55-57 dành cho tổ chức thực hiện hoạt động kiểm định, hiệu chuẩn, thử nghiệm.

d) Giao thoa công bố hợp quy, chứng nhận và chất lượng chuyên ngành

Nghị định số 174/2026/NĐ-CP có mức độ trùng cao với các Điều 31, 32,

33 và 38 dự thảo Nghị định thay thế Nghị định số 119/2017/NĐ-CP. Cần phân tách nghĩa vụ của nhà sản xuất, nhập khẩu, kinh doanh với nghĩa vụ của tổ chức chứng nhận; không gộp cấp lại giấy chứng nhận hợp quy với công bố hợp quy; không dùng khung cố định nếu hành vi thực chất thuộc cơ chế phạt theo giá trị hàng hóa.

d) Giai đoạn hải quan và hậu kiểm chất lượng

Nghị định số 169/2026/NĐ-CP được ưu tiên khi hành vi phát sinh trong thủ tục hoặc địa bàn hải quan và cấu thành đã được quy định cụ thể. Phần kiểm tra chất lượng sau thông quan, trong sản xuất hoặc lưu thông được xử lý theo pháp luật chất lượng hoặc nghị định sản phẩm chuyên ngành tương ứng. Cần tránh cùng một lô hàng bị xử phạt hai lần chỉ do chuyển giai đoạn quản lý.

e) Dữ liệu, nền tảng số và pháp luật chuyên ngành khác

Các Điều 64-67 dự thảo Nghị định thay thế Nghị định số 119/2017/NĐ-CP chỉ được áp dụng đối với nghĩa vụ dữ liệu có nguồn trực tiếp trong pháp luật chất lượng, tiêu chuẩn, đo lường. Hành vi an ninh mạng, an toàn thông tin, bảo vệ dữ liệu cá nhân, thương mại điện tử hoặc quảng cáo đã được nghị định chuyên ngành quy định phải áp dụng nghị định chuyên ngành tương ứng.

g) Thẩm quyền xử phạt

Dự thảo phải bám Nghị định số 189/2025/NĐ-CP, được sửa đổi bởi Nghị định số 311/2026/NĐ-CP. Không mở rộng danh sách chức danh bằng cách diễn đạt chung hơn văn bản nguồn. Mọi thay đổi mức phạt tối đa của lĩnh vực phải kéo theo rà soát lại mức tiền cụ thể tương ứng với tỷ lệ thẩm quyền của từng chức danh.

h) Mức phạt tối đa và các quy định phụ thuộc dự thảo luật năm 2026

Mức tối đa 1,5 tỷ đồng đối với cá nhân và 3 tỷ đồng đối với tổ chức trong dự thảo chỉ có thể hoàn thiện khi Luật Xử lý vi phạm hành chính năm 2026 tạo căn cứ tương ứng. Tương tự, cơ chế 01-05 lần số tiền thu lợi bất hợp pháp trong đo lường chỉ được ban hành khi Luật sửa đổi Luật Đo lường có quy định tương ứng. Cơ quan chủ trì soạn thảo tiếp tục cập nhật, hoàn thiện dự thảo sau khi hai Luật này được Quốc hội thông qua.

2.10. Đánh giá tổng hợp về tính hợp hiến, hợp pháp, thống nhất và kiến nghị hoàn thiện dự thảo

Về tính hợp hiến, chưa phát hiện nội dung nào trái Hiến pháp; tuy nhiên các quy định hạn chế quyền tài sản, quyền kinh doanh bằng tịch thu, đình chỉ, tước quyền sử dụng giấy phép hoặc yêu cầu dữ liệu chỉ được giữ khi có căn cứ luật định và điều kiện áp dụng được cá thể hóa. Các biện pháp khắc phục hậu quả phải gắn trực tiếp với hậu quả hoặc trạng thái trái pháp luật của từng hành vi.

Về tính hợp pháp, dự thảo Nghị định đã phù hợp với các quy định của Luật và Nghị định quy định pháp luật liên quan khác và quy định nguyên tắc ưu tiên nghị định chuyên ngành khác. Rủi ro pháp lý còn lại tập trung ở các nội dung phụ thuộc Luật Đo lường (sửa đổi) năm 2026, mức tối đa tiền phạt, cơ chế thu lợi đo

lượng, một số hình thức đình chỉ, tịch thu và một số nghĩa vụ dữ liệu nếu chưa xác định đủ nguồn quy định tại các luật đang được sửa đổi và chưa có hiệu lực. Trước khi trình Chính phủ, Bộ Khoa học và Công nghệ tiếp tục phải cập nhật văn bản luật được Quốc hội thông qua và rà soát lại toàn bộ dẫn chiếu, trần tiền phạt, tỷ lệ thẩm quyền và điều khoản chuyên tiếp.

Về tính thống nhất, cần duy trì Điều 32 dự thảo Nghị định thay thế Nghị định số 119/2017/NĐ-CP là điều khoản trung tâm đối với hàng hóa không phù hợp; tiếp tục phân định giữa đăng ký hoạt động, công nhận, chỉ định, thừa nhận; phân biệt kiểm định đo lường với kiểm định an toàn, đăng kiểm; tiếp tục sử dụng quy tắc ưu tiên nghị định chuyên ngành khác và không tách xử phạt riêng hành vi chỉ là phương thức thực hiện của một hành vi chính đã bị xử phạt.

Về tính khả thi, phương pháp xác định giá trị hàng hóa, số tiền thu lợi, dữ liệu điện tử, thời gian vi phạm và chứng cứ phải bảo đảm không suy đoán bất lợi. Các điều khoản sử dụng cụm từ như "không bảo đảm", "không đầy đủ", "theo yêu cầu hợp pháp" phải được gắn với văn bản gốc, tiêu chí kỹ thuật, loại tài liệu, thời hạn và thẩm quyền cụ thể. Cần tiếp tục đào tạo người lập biên bản, người xử phạt về phân định hành chính - hình sự và quan hệ giữa dự thảo với nghị định chuyên ngành.

3. Điều ước quốc tế có liên quan đến dự thảo

Bộ Khoa học và Công nghệ đã rà soát 04 điều ước quốc tế đa phương hoặc khu vực có nội dung trực tiếp về tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật, đánh giá sự phù hợp và hàng rào kỹ thuật trong thương mại; không xác định điều ước quốc tế song phương nào trong phạm vi trực tiếp của dự thảo. Các điều ước được rà soát gồm Hiệp định về Hàng rào kỹ thuật trong thương mại của Tổ chức Thương mại Thế giới (Agreement on Technical Barriers to Trade - WTO TBT Agreement); Hiệp định Đối tác Toàn diện và Tiến bộ xuyên Thái Bình Dương (Comprehensive and Progressive Agreement for Trans-Pacific Partnership - CPTPP), Chương 8 về Hàng rào kỹ thuật trong thương mại; Hiệp định Thương mại tự do giữa Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và Liên minh châu Âu (EU-Viet Nam Free Trade Agreement - EVFTA), Chương 5 về Hàng rào kỹ thuật trong thương mại; Hiệp định Đối tác Kinh tế Toàn diện Khu vực (Regional Comprehensive Economic Partnership Agreement - RCEP), Chương 6 về Tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật và quy trình đánh giá sự phù hợp. Trong phạm vi rà soát này, không có điều ước nào yêu cầu nội luật hóa bằng cách ấn định trực tiếp một hành vi vi phạm hành chính hoặc mức tiền phạt cụ thể; các nghĩa vụ có liên quan chủ yếu là minh bạch, không phân biệt đối xử, tránh tạo rào cản kỹ thuật không cần thiết, sử dụng tiêu chuẩn quốc tế và tạo thuận lợi cho đánh giá sự phù hợp.

Các điều ước nêu trên không ấn định mức tiền phạt cụ thể nhưng đặt ra yêu cầu về minh bạch, không phân biệt đối xử, tránh tạo hàng rào kỹ thuật không cần thiết, khuyến khích sử dụng tiêu chuẩn quốc tế, công nhận hoặc tạo thuận lợi cho kết quả đánh giá sự phù hợp và bảo đảm thủ tục quản lý không trở thành cản trở thương mại quá mức cần thiết. Dự thảo Nghị định về nguyên tắc tương thích nếu chế tài được áp dụng bình đẳng cho hàng hóa, tổ chức, cá nhân trong nước và nước

ngoài trong cùng điều kiện; nghĩa vụ kỹ thuật có nguồn pháp lý rõ; kết quả đánh giá sự phù hợp nước ngoài được xử lý theo cơ chế thừa nhận của pháp luật; và biện pháp khắc phục không vượt quá mức cần thiết để khôi phục trật tự quản lý.

Đối với Halal và kết quả chứng nhận nước ngoài, việc xác định điều kiện thừa nhận phải bám Nghị định số 127/2026/NĐ-CP và các cam kết quốc tế có liên quan; không dùng nghị định xử phạt để tạo thêm điều kiện phân biệt theo quốc gia, tổ chức chứng nhận hoặc nguồn gốc hàng hóa ngoài điều kiện đã được pháp luật quy định.

Kết quả rà soát chưa phát hiện quy định của dự thảo Nghị định không phù hợp với các điều ước quốc tế nêu trên. Tuy nhiên, trước khi ban hành cần tiếp tục rà soát, hoàn thiện các điều về thừa nhận kết quả đánh giá sự phù hợp, dữ liệu sản phẩm, hàng hóa nhập khẩu, nhãn điện tử và Halal để bảo đảm không tạo nghĩa vụ phân biệt hoặc rào cản kỹ thuật không cần thiết.

4. Kết luận và kiến nghị xử lý sau rà soát

- Giữ phương án ban hành Nghị định thay thế toàn diện Nghị định số 119/2017/NĐ-CP được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 126/2021/NĐ-CP; tiếp tục hoàn thiện dự thảo 87 điều theo cấu trúc hiện nay, nhưng phải cập nhật lần cuối căn cứ luật năm 2026 trước khi trình ban hành.

- Giữ nguyên tắc tại khoản 3 Điều 1 dự thảo dự thảo Nghị định thay thế Nghị định số 119/2017/NĐ-CP về ưu tiên áp dụng nghị định xử phạt chuyên ngành khác khi hành vi đã được quy định; bổ sung dẫn chiếu cụ thể tại các điều có nguy cơ vòng dẫn chiếu hoặc chồng chéo cao, nhất là xăng dầu, dữ liệu số, Halal và các nhóm sản phẩm chuyên ngành.

- Không đồng nhất hàng hóa không phù hợp chất lượng với hàng giả; trường hợp đủ dấu hiệu hàng giả áp dụng Nghị định số 98/2020/NĐ-CP đã được sửa đổi, bổ sung hoặc chuyển hồ sơ theo Bộ luật Hình sự khi có dấu hiệu tội phạm.

- Tiếp tục giữ cơ chế phạt theo giá trị sản phẩm, hàng hóa tại các điều, khoản của dự thảo Nghị định phù hợp khoản 3 Điều 66 Luật Chất lượng sản phẩm, hàng hóa; không cộng khung tiền cơ định và không xử lý trùng khung mức phạt tiền.

- Chỉ hoàn thiện cơ chế 01-05 lần số tiền thu lợi bất hợp pháp trong đo lường sau khi Luật sửa đổi Luật Đo lường được ban hành; phương pháp tính phải dựa trên khoảng thời gian vi phạm có chứng cứ, không suy ngược sai số tại thời điểm kiểm tra cho toàn bộ quá khứ.

- Rà soát lại các hình thức đình chỉ, tịch thu và biện pháp khắc phục hậu quả ở từng điều, khoản để bảo đảm điều kiện luật định và gắn trực tiếp với hành vi; không quy định tịch thu toàn bộ hồ sơ, thiết bị hoặc dữ liệu khi chỉ một phần là công cụ/tang vật trực tiếp của vi phạm.

- Tiếp tục rà soát, kiến nghị cơ quan chủ trì các nghị định chuyên ngành sửa các quy định dùng sai thuật ngữ đo lường, công bố hợp chuẩn/hợp quy hoặc trùng trực tiếp với cơ chế chất lượng, ưu tiên Nghị định số 133/2026/NĐ-CP, Nghị định số 174/2026/NĐ-CP, Nghị định số 211/2026/NĐ-CP, Nghị định số 204/2026/NĐ-

CP, Nghị định số 214/2026/NĐ-CP, Nghị định số 228/2026/NĐ-CP và Nghị định số 275/2026/NĐ-CP.

- Rà soát đồng bộ Chương III theo Nghị định số 189/2025/NĐ-CP được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 311/2026/NĐ-CP và theo mức phạt tối đa cuối cùng của Luật Xử lý vi phạm hành chính năm 2026; không mở rộng thẩm quyền vượt chức danh, phạm vi và tỷ lệ mà pháp luật chung quy định.

- Tiếp tục rà soát tính tương thích điều ước quốc tế ở phiên bản dự thảo cuối, đặc biệt đối với thừa nhận kết quả đánh giá sự phù hợp nước ngoài, dữ liệu và hàng hóa nhập khẩu.

Danh mục chi tiết các chủ trương, đường lối của Đảng, văn bản quy phạm pháp luật và điều ước quốc tế đã rà soát được thể hiện tại 03 Phụ lục kèm theo Báo cáo này. Trong Phụ lục II về văn bản quy phạm pháp luật, 23 nghị định xử phạt vi phạm hành chính chuyên ngành được bố trí thành một tiểu bảng riêng để thể hiện rõ điều khoản giao thoa, mức độ trùng/chồng lấn và kiến nghị xử lý.

Bộ Khoa học và Công nghệ kính báo cáo nội dung kết quả rà soát các chủ trương, đường lối của Đảng, văn bản quy phạm pháp luật, điều ước quốc tế có liên quan đến dự thảo Nghị định quy định xử phạt vi phạm hành chính về lĩnh vực tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật, đo lường và chất lượng sản phẩm, hàng hóa./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Thủ tướng Chính phủ (để b/c);
- Phó Thủ tướng Hồ Quốc Dũng (để b/c);
- Bộ trưởng Vũ Hải Quân (để b/c);
- Thứ trưởng Lê Xuân Định;
- Bộ Tư pháp (để p/h);
- Lưu: VT, TĐC.

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**

Lê Xuân Định

Phụ lục I
DANH MỤC CHỦ TRƯỞNG, ĐƯỜNG LỐI CỦA ĐẢNG CÓ LIÊN QUAN ĐẾN DỰ THẢO NGHỊ ĐỊNH
(Kèm theo Báo cáo số /BC-BKHCN ngày tháng năm 2026 của Bộ Khoa học và Công nghệ)

STT	Văn bản	Nội dung liên quan	Kết quả rà soát/đề xuất
1	Nghị quyết số 27-NQ/TW ngày 09 tháng 11 năm 2022 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về tiếp tục xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam trong giai đoạn mới	Hoàn thiện hệ thống pháp luật; tổ chức thi hành nghiêm minh, nhất quán; phân cấp, phân quyền gắn với kiểm soát quyền lực.	Phù hợp. Dự thảo phải rõ thẩm quyền, căn cứ và cơ chế áp dụng thống nhất; tránh mở rộng tùy nghi.
2	Chỉ thị số 38-CT/TW ngày 30 tháng 7 năm 2024 của Ban Bí thư về đẩy mạnh công tác tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng quốc gia đến năm 2030 và những năm tiếp theo	Hoàn thiện pháp luật TCDLCL; tăng cường kiểm tra, giám sát, xử lý vi phạm.	Phù hợp trực tiếp; là cơ sở chính trị chuyên ngành quan trọng cho việc thay thế Nghị định số 119/2017/NĐ-CP.
3	Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22 tháng 12 năm 2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia	Hoàn thiện thể chế, quản trị dựa trên dữ liệu, chuyển đổi số.	Phù hợp với nhãn điện tử, truy xuất nguồn gốc, hộ chiếu số, dữ liệu sản phẩm; phải bảo đảm nghĩa vụ dữ liệu có nguồn pháp lý rõ.
4	Kết luận số 119-KL/TW ngày 20 tháng 01 năm 2025 của Bộ Chính trị về định hướng đổi mới, hoàn thiện quy trình xây dựng pháp luật	Nâng cao chất lượng, tính khả thi và tổ chức thi hành pháp luật.	Phù hợp với phương pháp rà soát hai chiều và lập hồ sơ theo Luật Ban hành VBQPPL năm 2025.
5	Kết luận số 121-KL/TW ngày 24 tháng 01 năm 2025 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về tiếp tục sắp xếp tổ chức bộ máy	Sắp xếp bộ máy, phân định nhiệm vụ, quyền hạn.	Dự thảo đã cập nhật thẩm quyền theo mô hình tổ chức mới; tiếp tục rà soát khi có thay đổi chức danh.
6	Nghị quyết số 66-NQ/TW ngày 30 tháng 4 năm 2025 của Bộ Chính trị về đổi mới công tác xây dựng và thi hành pháp luật đáp ứng	Đổi mới tư duy lập pháp; khơi thông nguồn lực; pháp luật khả thi, dễ tuân thủ.	Phù hợp; yêu cầu giảm quy định định tính, tránh chế tài không có nguồn nghĩa vụ.

STT	Văn bản	Nội dung liên quan	Kết quả rà soát/đề xuất
	yêu cầu phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới		
7	Nghị quyết số 68-NQ/TW ngày 04 tháng 5 năm 2025 của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế tư nhân	Môi trường kinh doanh minh bạch, ổn định; giảm chi phí tuân thủ; chuyển đổi số trong thanh tra, kiểm tra.	Phù hợp; các khung phạt phải tương xứng và dự báo được, không tạo điều kiện kinh doanh mới.

Phụ lục II
VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT CÓ LIÊN QUAN ĐẾN DỰ THẢO NGHỊ ĐỊNH
(Kèm theo Báo cáo số /BC-BKHCN ngày tháng năm 2026 của Bộ Khoa học và Công nghệ)

A. Văn bản trực tiếp làm căn cứ xây dựng, rà soát dự thảo

STT	Văn bản quy phạm pháp luật	Nội dung liên quan	Kết quả rà soát/đề xuất
1	Hiến pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam năm 2013	Quyền con người, quyền công dân, quyền sở hữu, quyền tự do kinh doanh; giới hạn quyền phải có căn cứ luật định.	Không phát hiện mâu thuẫn trực tiếp; yêu cầu cá thể hóa điều kiện tịch thu, đình chỉ, dữ liệu.
2	Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15	Nguyên tắc xây dựng VBQPPL; thay thế văn bản; tính hợp hiến, hợp pháp, thống nhất; điều ước quốc tế; hồ sơ.	Là căn cứ phương pháp và hình thức nghị định thay thế.
3	Luật số 87/2025/QH15 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật	Cập nhật quy trình, hồ sơ, tổ chức thi hành.	Phải sử dụng văn bản sau sửa đổi khi hoàn thiện hồ sơ.
4	Luật Xử lý vi phạm hành chính số 15/2012/QH13	Nguyên tắc xử phạt; mức phạt tối đa; hình thức xử phạt; KPHQ; thời hiệu; chuyển hồ sơ hình sự.	Căn cứ chung; mọi chế tài phải nằm trong phạm vi Luật.
5	Luật số 67/2020/QH14 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xử lý vi phạm hành chính	Sửa đổi nhiều quy định về xử phạt, thẩm quyền, thủ tục.	Đã được tích hợp vào pháp luật hiện hành; tiếp tục đối chiếu khi dẫn chiếu.
6	Luật số 88/2025/QH15 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xử lý vi phạm hành chính	Cập nhật thẩm quyền, tổ chức thi hành trong bối cảnh sắp xếp bộ máy.	Là căn cứ cho các quy định hiện hành trước khi Luật 2026 được ban hành.
7	Luật Tiêu chuẩn và Quy chuẩn kỹ thuật số 68/2006/QH11	Tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật, đánh giá sự phù hợp, công bố hợp chuẩn/hợp quy.	Nguồn nghĩa vụ cốt lõi; không biến tiêu chuẩn tự nguyện thành bắt buộc.

STT	Văn bản quy phạm pháp luật	Nội dung liên quan	Kết quả rà soát/đề xuất
8	Luật số 70/2025/QH15 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tiêu chuẩn và Quy chuẩn kỹ thuật	Cập nhật quản lý tiêu chuẩn, QCVN, ĐGSPH, công nhận, chỉ định, dữ liệu.	Là căn cứ cho phần lớn Điều 28-48 dự thảo.
9	Luật Chất lượng sản phẩm, hàng hóa số 05/2007/QH12	Nghĩa vụ sản xuất, nhập khẩu, bán hàng; kiểm tra chất lượng; xử lý hàng không phù hợp.	Nguồn nghĩa vụ và chế tài chất lượng.
10	Luật số 78/2025/QH15 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chất lượng sản phẩm, hàng hóa	Quản lý rủi ro, nền tảng số, truy xuất, dữ liệu, trách nhiệm chủ thể; sửa Điều 66.	Căn cứ trung tâm cho Điều 14-27, 32, 62-67 và cơ chế phạt theo giá trị.
11	Luật Đo lường số 04/2011/QH13	Đơn vị đo, chuẩn, phương tiện đo, phép đo, hàng đóng gói sẵn, tổ chức kiểm định/hiệu chuẩn/thử nghiệm.	Nguồn hiện hành cho Điều 49-61.
12	Luật Tổ chức Chính phủ số 63/2025/QH15	Nhiệm vụ, quyền hạn Chính phủ, bộ, cơ quan ngang bộ; phân quyền, phân cấp.	Căn cứ tổ chức thực hiện và thẩm quyền quản lý.
13	Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15	Thẩm quyền chính quyền địa phương.	Đối chiếu chức danh, phân cấp và tổ chức thi hành.
14	Luật Giao dịch điện tử số 20/2023/QH15	Giá trị pháp lý, tạo lập, lưu trữ, xác thực dữ liệu điện tử.	Căn cứ xử lý chứng cứ, hồ sơ, quyết định trên môi trường điện tử.
15	Luật Thương mại điện tử số 122/2025/QH15	Nghĩa vụ nền tảng, giao dịch điện tử và chủ thể kinh doanh trên môi trường số.	Chỉ xử phạt phần nghĩa vụ giao thoa khi nguồn chuyên ngành TCĐLCL xác lập; tránh trùng nghị định TMĐT.
16	Luật Bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng số 19/2023/QH15	Thông tin, bảo hành, trách nhiệm nền tảng, thu hồi hàng hóa có khuyết tật.	Điều 19 dự thảo dùng kỹ thuật dẫn chiếu; tránh xử phạt trùng.
17	Bộ luật Hình sự số 100/2015/QH13, được sửa đổi, bổ sung	Hàng giả, lừa dối khách hàng, tài liệu giả, giả mạo trong công tác, đồng phạm.	Thiết lập cổng sàng lọc hình sự; không hành chính hóa hành vi có

STT	Văn bản quy phạm pháp luật	Nội dung liên quan	Kết quả rà soát/đề xuất
			dấu hiệu tội phạm.
18	Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật	Quy trình hồ sơ, Tờ trình, thẩm định, biểu mẫu.	Mẫu số 07 và yêu cầu hồ sơ.
19	Nghị định số 187/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật và Nghị định số 79/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ về kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa và xử lý văn bản quy phạm pháp luật	Sửa đổi hồ sơ, biểu mẫu, quy trình.	Áp dụng biểu mẫu sau sửa đổi, trong đó có Mẫu số 07.
20	Nghị định số 118/2021/NĐ-CP ngày 23 tháng 12 năm 2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xử lý vi phạm hành chính	Yêu cầu cấu thành hành vi, chế tài, KPHQ, thủ tục.	Điều 4 là căn cứ trực tiếp kiểm soát việc không tạo nghĩa vụ mới.
21	Nghị định số 68/2025/NĐ-CP ngày 18 tháng 3 năm 2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 118/2021/NĐ-CP ngày 23 tháng 12 năm 2021 của Chính phủ quy định chi	Cập nhật Nghị định số 118/2021/NĐ-CP.	Phải sử dụng văn bản sau sửa đổi.

STT	Văn bản quy phạm pháp luật	Nội dung liên quan	Kết quả rà soát/đề xuất
	tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xử lý vi phạm hành chính		
22	Nghị định số 190/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 118/2021/NĐ-CP ngày 23 tháng 12 năm 2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xử lý vi phạm hành chính được sửa đổi, bổ sung theo Nghị định số 68/2025/NĐ-CP ngày 18 tháng 3 năm 2025 của Chính phủ và Nghị định số 120/2021/NĐ-CP ngày 24 tháng 12 năm 2021 của Chính phủ quy định chế độ áp dụng biện pháp xử lý hành chính giáo dục tại xã, phường, thị trấn	Tiếp tục cập nhật pháp luật chung về XLVPHC.	Đối chiếu toàn bộ quy tắc xử lý, hồ sơ và tổ chức thi hành.
23	Nghị định số 189/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết Luật Xử lý vi phạm hành chính về thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính	Hệ thống chức danh và tỷ lệ thẩm quyền.	Căn cứ Chương III.
24	Nghị định số 311/2026/NĐ-CP ngày 06 tháng 8 năm 2026 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 189/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết Luật Xử lý vi phạm hành	Sửa chức danh, tăng thẩm quyền, Thanh tra, Công an.	Dự thảo phải cập nhật đầy đủ trước khi trình.

STT	Văn bản quy phạm pháp luật	Nội dung liên quan	Kết quả rà soát/đề xuất
	chính về thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính		
25	Nghị định số 217/2025/NĐ-CP ngày 05 tháng 8 năm 2025 của Chính phủ về hoạt động kiểm tra chuyên ngành	Hoạt động kiểm tra chuyên ngành, đoàn kiểm tra, nhiệm vụ và quyền hạn.	Đối chiếu Điều 74, Chương III và thẩm quyền lập biên bản.
26	Nghị định số 22/2026/NĐ-CP ngày 16 tháng 01 năm 2026 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Tiêu chuẩn và quy chuẩn kỹ thuật	Tiêu chuẩn, QCVN, ĐGSPH, công nhận, chỉ định.	Nguồn chi tiết cho Điều 28-48.
27	Nghị định số 37/2026/NĐ-CP ngày 23 tháng 01 năm 2026 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Chất lượng sản phẩm, hàng hóa	Quản lý rủi ro, nhãn, truy xuất, dữ liệu, chất lượng trong sản xuất/nhập khẩu/lưu thông.	Nguồn chi tiết cho Điều 14-27, 62-68.
28	Nghị định số 86/2012/NĐ-CP ngày 19 tháng 10 năm 2012 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật đo lường	Đơn vị đo, kiểm tra nhà nước, cách xác định thu lợi bất chính.	Điều 11 dự thảo phải xử lý quan hệ và bãi bỏ/sửa quy định trùng nếu Luật mới được ban hành.
29	Nghị định số 105/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2016 của Chính phủ quy định về điều kiện hoạt động của tổ chức kiểm định, hiệu chuẩn, thử nghiệm phương tiện đo, chuẩn đo lường	Điều kiện và đăng ký hoạt động dịch vụ đo lường.	Nguồn hiện hành cho Điều 55-57.
30	Nghị định số 154/2018/NĐ-CP ngày 09 tháng 11 năm 2018 của Chính phủ	Sửa điều kiện, thủ tục và kiểm tra chuyên ngành.	Đối chiếu trạng thái điều kiện/dăng ký hoạt động.

STT	Văn bản quy phạm pháp luật	Nội dung liên quan	Kết quả rà soát/đề xuất
	sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ một số quy định về điều kiện đầu tư, kinh doanh trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Khoa học và Công nghệ và một số quy định về kiểm tra chuyên ngành		
31	Nghị định số 36/2026/NĐ-CP ngày 23 tháng 01 năm 2026 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 105/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2016 của Chính phủ quy định về điều kiện hoạt động của tổ chức kiểm định, hiệu chuẩn, thử nghiệm phương tiện đo, chuẩn đo lường được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 154/2018/NĐ-CP ngày 09 tháng 11 năm 2018 của Chính phủ và Nghị định số 133/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Khoa học và Công nghệ	Cập nhật điều kiện, đăng ký và phân cấp trong dịch vụ đo lường.	Phải dùng quy định sau sửa đổi khi xác định nghĩa vụ nguồn.
32	Nghị định số 127/2026/NĐ-CP ngày 06 tháng 4 năm 2026 của Chính phủ quy định về quản lý chất lượng và chính sách phát triển sản phẩm, dịch vụ Halal	Nghĩa vụ Halal, chứng nhận, dấu, truy xuất, thừa nhận.	Nguồn trực tiếp cho Điều 70.
33	Nghị quyết số 20/2026/NQ-CP ngày 29 tháng 4 năm 2026 của Chính phủ	Phân cấp, cắt giảm TTHC và điều kiện kinh doanh.	Dự thảo xử phạt phải bám nghĩa vụ sau cắt giảm, không khôi phục

STT	Văn bản quy phạm pháp luật	Nội dung liên quan	Kết quả rà soát/đề xuất
	phân cấp, cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính, điều kiện kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Khoa học và Công nghệ		nghĩa vụ đã bỏ.
34	Nghị định số 119/2017/NĐ-CP ngày 01 tháng 11 năm 2017 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực tiêu chuẩn, đo lường và chất lượng sản phẩm, hàng hóa	Văn bản hiện hành được thay thế.	Kế thừa phần còn phù hợp; thay thế toàn diện do phạm vi và cấu trúc thay đổi.
35	Nghị định số 126/2021/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực sở hữu công nghiệp; tiêu chuẩn, đo lường và chất lượng sản phẩm, hàng hóa; hoạt động khoa học và công nghệ, chuyển giao công nghệ; năng lượng nguyên tử	Sửa Nghị định số 119/2017/NĐ-CP và các nghị định liên quan.	Nội dung còn hiệu lực được đối chiếu trong phương án thay thế.
36	Nghị định số 24/2025/NĐ-CP ngày 21 tháng 02 năm 2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 98/2020/NĐ-CP ngày 26 tháng 8 năm 2020 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong hoạt động thương mại, sản xuất, buôn bán hàng giả, hàng cấm và bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng đã được sửa đổi, bổ	Cập nhật chế tài thương mại, hàng giả, người tiêu dùng.	Dùng để phân định hàng giả và hành vi chất lượng; tránh xử phạt trùng.

STT	Văn bản quy phạm pháp luật	Nội dung liên quan	Kết quả rà soát/đề xuất
	sung một số điều theo quy định tại Nghị định số 17/2022/NĐ-CP ngày 31 tháng 01 năm 2022 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực hóa chất và vật liệu nổ công nghiệp; điện lực, an toàn đập thủy điện, sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả; hoạt động thương mại, sản xuất, buôn bán hàng giả, hàng cấm và bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng; hoạt động dầu khí, kinh doanh xăng dầu và khí		
37	Nghị quyết số 203/2025/QH15 ngày 16 tháng 6 năm 2025 của Quốc hội sửa đổi, bổ sung một số điều của Hiến pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam	Cập nhật nền tảng hiến định, tổ chức bộ máy nhà nước và các quy định của Hiến pháp có liên quan đến xây dựng, áp dụng pháp luật.	Được sử dụng cùng Hiến pháp để kiểm tra tính hợp hiến của dự thảo; mọi hạn chế quyền bằng chế tài phải có căn cứ luật định và bảo đảm tương xứng.
38	Luật Thanh tra số 84/2025/QH15 ngày 25 tháng 6 năm 2025 của Quốc hội	Thay đổi hệ thống tổ chức, chức danh thanh tra; tác động đến việc xác định chủ thể lập biên bản, thẩm quyền xử phạt và quan hệ với hoạt động kiểm tra chuyên ngành.	Dùng để đối chiếu Chương III cùng Nghị định số 189/2025/NĐ-CP và Nghị định số 311/2026/NĐ-CP; không giữ chức danh thanh tra đã chấm dứt hoặc thay đổi theo luật mới.
39	Nghị định số 133/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Khoa học và Công nghệ	Phân quyền, phân cấp trong quản lý nhà nước của Bộ Khoa học và Công nghệ; là một văn bản đã sửa đổi, bổ sung Nghị định số 105/2016/NĐ-CP trước khi Nghị định số 36/2026/NĐ-CP tiếp tục sửa đổi.	Phải đối chiếu trạng thái nghĩa vụ, cơ quan thực hiện và thẩm quyền sau phân cấp; dự thảo xử phạt không được khôi phục nghĩa vụ/thẩm quyền đã được phân cấp

STT	Văn bản quy phạm pháp luật	Nội dung liên quan	Kết quả rà soát/đề xuất
			hoặc bãi bỏ.

B. Kết quả rà soát 23 nghị định xử phạt vi phạm hành chính chuyên ngành có liên quan

STT	Văn bản	Điều khoản liên quan	Nội dung giao thoa	Kết quả/kiến nghị
1	Nghị định số 133/2026/NĐ-CP ngày 06 tháng 4 năm 2026 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực điện lực	Điểm a khoản 2 Điều 8; điểm b khoản 2 Điều 9; điểm b khoản 3 Điều 10; điểm b khoản 1 Điều 12; khoản 5 Điều 13; Điều 20	Sử dụng phương tiện đo đếm điện; kiểm soát đo lường; thiết bị kiểm định an toàn.	Giữ hành vi điện lực đặc thù; nếu cùng hành vi sử dụng phương tiện đo nhóm 2 thì lựa chọn một nghị định. Kiến nghị sửa cụm kiểm định, hiệu chuẩn, thử nghiệm theo đúng đối tượng.
2	Nghị định số 174/2026/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2026 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực bưu chính, viễn thông, tần số vô tuyến điện, giao dịch điện tử và công nghệ thông tin	Điều 53; Điều 72 và các quy định liên quan	Công bố hợp quy, dấu hợp quy, chứng nhận, duy trì chất lượng thiết bị.	Phân tách chủ thể sản xuất/nhập khẩu với tổ chức chứng nhận; ưu tiên một chế tài; rà cơ chế Điều 66 Luật CLSPHH.
3	Nghị định số 211/2026/NĐ-CP ngày 16 tháng 6 năm 2026 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính về chăn nuôi	Điều 14, 16, 18, 19, 30, 31	Phương tiện đo; chất lượng thức ăn chăn nuôi và sản phẩm xử lý chất thải.	Tách nghĩa vụ đo lường với chất lượng; hành vi hàng không phù hợp phải điều phối với Điều 32 dự thảo.
4	Nghị định số 204/2026/NĐ-CP ngày 11 tháng 6 năm 2026 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong	Điều 31, 34, 37, 38	Chất lượng thuốc thú y, nhãn, nhập khẩu, buôn bán.	Giữ phần điều kiện/hồ sơ thú y; phần không phù hợp tiêu chuẩn/QCVN cần quy

STT	Văn bản	Điều khoản liên quan	Nội dung giao thoa	Kết quả/kiến nghị
	lĩnh vực thú y			tắc ưu tiên và cơ chế giá trị phù hợp Luật CLSPHH.
5	Nghị định số 214/2026/NĐ-CP ngày 18 tháng 6 năm 2026 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực trồng trọt, bảo vệ và kiểm dịch thực vật	Điều 22, 24, 26, 39, 40	Chất lượng phân bón, thuốc bảo vệ thực vật, thử nghiệm lô hàng.	Tách hành vi thủ tục/khảo nghiệm chuyên ngành với hàng hóa thực tế không phù hợp; tránh phạt trùng.
6	Nghị định số 228/2026/NĐ-CP ngày 25 tháng 6 năm 2026 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 18/2020/NĐ-CP ngày 11 tháng 02 năm 2020 của Chính phủ xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực đo đạc và bản đồ được sửa đổi, bổ sung một số điều bởi Nghị định số 04/2022/NĐ-CP ngày 06 tháng 01 năm 2022 của Chính phủ	Điều 2; khoản 1 Điều 4; Điều 5	Kiểm định, hiệu chuẩn, thử nghiệm phương tiện đo dùng trong đo đạc và bản đồ.	Xác định rõ loại phương tiện đo và biện pháp bắt buộc; không coi ba hoạt động là đồng nghĩa.
7	Nghị định số 90/2026/NĐ-CP ngày 30 tháng 3 năm 2026 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực y tế	Điều 15; các Điều 53-64, 69-70, 72-80	Nước sạch, thuốc, mỹ phẩm, thiết bị y tế, kiểm nghiệm, nhãn, chất lượng.	Ưu tiên cơ chế y tế khi nghĩa vụ gắn giấy phép/an toàn chuyên ngành; chỉ áp dụng dự thảo cho hành vi TCĐLCL độc lập chưa được quy định.
8	Nghị định số 146/2026/NĐ-CP ngày 06 tháng 5 năm 2026 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực lâm nghiệp	Điều 17	Công bố và chất lượng giống cây trồng lâm nghiệp.	Tách chất lượng công bố/QCVN với nguồn giống, điều kiện sản xuất và hồ sơ lâm nghiệp.

STT	Văn bản	Điều khoản liên quan	Nội dung giao thoa	Kết quả/kiến nghị
9	Nghị định số 169/2026/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2026 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực hải quan	Điều 19, Điều 23	Hàng xuất nhập khẩu không đáp ứng điều kiện/tiêu chuẩn/QCVN và kiểm tra chuyên ngành.	Phân định theo giai đoạn: thủ tục/địa bàn hải quan áp dụng NĐ169; sau thông quan/sản xuất/lưu thông áp dụng pháp luật chất lượng hoặc nghị định sản phẩm.
10	Nghị định số 275/2026/NĐ-CP ngày 08 tháng 7 năm 2026 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực hóa chất và vật liệu nổ công nghiệp	Điều 30, 31, 50, 56	Thiết bị đo, phòng khảo nghiệm, ISO, đóng gói không phù hợp tiêu chuẩn/QCVN.	Sửa thuật ngữ đo lường; không viện dẫn phiên bản tiêu chuẩn tự động; sửa thành không phù hợp tiêu chuẩn công bố áp dụng hoặc QCVN tương ứng.
11	Nghị định số 71/2026/NĐ-CP ngày 09 tháng 3 năm 2026 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực năng lượng nguyên tử	Điều 12, 18, 42	Hiệu chuẩn thiết bị ghi đo bức xạ, kiểm định thiết bị chuyên ngành, chất lượng dịch vụ.	Chủ yếu giữ tại NĐ71; chỉ áp dụng đo lường chung khi đối tượng đồng thời thuộc chế độ kiểm soát đo lường và hành vi chưa được NĐ71 quy định.
12	Nghị định số 81/2026/NĐ-CP ngày 19 tháng 3 năm 2026 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giao thông đường sắt	Điều 6, 21, 24, 27	QCVN, chứng nhận an toàn kỹ thuật, phương tiện/công trình đường sắt.	Đăng kiểm/chứng nhận an toàn đường sắt là cơ chế chuyên ngành; không mặc nhiên coi là ĐGSPH theo Luật TCQCKT.
13	Nghị định số 246/2026/NĐ-CP ngày 29 tháng 6 năm 2026 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực thủy sản	Điều 11, 16, 17, 35, 43	Truy xuất khai thác, điều kiện sản xuất, khảo nghiệm, đăng kiểm tàu cá.	Giữ tại NĐ246; chỉ áp dụng dự thảo khi nghĩa vụ thực sự phát sinh từ pháp luật TCĐLCL.

STT	Văn bản	Điều khoản liên quan	Nội dung giao thoa	Kết quả/kiến nghị
14	Nghị định số 336/2025/NĐ-CP ngày 22 tháng 12 năm 2025 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong hoạt động đường bộ	Điểm d khoản 4 Điều 10; điểm e khoản 4 Điều 12	Thiết bị trạm thu phí; tiêu chuẩn chất lượng dịch vụ vận tải.	Thiết bị đo chỉ thuộc dự thảo khi là đối tượng kiểm soát đo lường; chất lượng dịch vụ vận tải là hành vi chuyên ngành.
15	Nghị định số 87/2026/NĐ-CP ngày 27 tháng 3 năm 2026 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực văn hoá và quảng cáo	Điều 50, 53, 71, 79, 80	Quảng cáo sai/gây nhầm lẫn về chất lượng, số lượng, xuất xứ.	Ưu tiên ND87 cho hành vi quảng cáo; chỉ xử phạt thêm nếu có hành vi vật chất TCĐLCL độc lập.
16	Nghị định số 98/2020/NĐ-CP ngày 26 tháng 8 năm 2020 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong hoạt động thương mại, sản xuất, buôn bán hàng giả, hàng cấm và bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng	Điều 3, 11, 12 và các quy định về hàng giả	Hàng giả, giả nhãn, giả dấu hợp chuẩn/hợp quy.	Khi đủ dấu hiệu hàng giả áp dụng ND98 hoặc chuyển hình sự; không xử phạt lại cùng hành vi theo Điều 32 dự thảo.
17	Nghị định số 290/2025/NĐ-CP ngày 06 tháng 11 năm 2025 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực tài nguyên nước	Các quy định về quan trắc, giám sát	Số liệu quan trắc, hệ thống giám sát.	Chỉ thuộc đo lường pháp định khi xác định phương tiện đo/phép đo thuộc phạm vi bắt buộc.
18	Nghị định số 218/2025/NĐ-CP ngày 05 tháng 8 năm 2025 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực quốc phòng, cơ yếu	Điều 38, 39	Kiểm kê chất lượng trang thiết bị, sản phẩm động viên công nghiệp.	Nghĩa vụ phát sinh từ pháp luật quốc phòng; không chuyển thành hành vi TCĐLCL chỉ vì dùng từ chất lượng.
19	Nghị định số 284/2026/NĐ-CP ngày 16 tháng 7 năm 2026 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính về tài	Điểm g khoản 6 Điều 8	Tiêu chuẩn an ninh mạng, dữ liệu, phòng chống rửa tiền.	"Tiêu chuẩn" là yêu cầu chuyên ngành; không thuộc phạm vi dự thảo TCĐLCL.

STT	Văn bản	Điều khoản liên quan	Nội dung giao thoa	Kết quả/kiến nghị
	sản mã hóa và thị trường tài sản mã hóa			
20	Nghị định số 31/2026/NĐ-CP ngày 21 tháng 01 năm 2026 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực lưu trữ	Toàn văn liên quan lưu trữ	Lưu trữ hồ sơ, tài liệu.	Không có hành vi TCĐLCL thực chất; chỉ áp dụng nếu có vi phạm lưu trữ độc lập.
21	Nghị định số 296/2025/NĐ-CP ngày 16 tháng 11 năm 2025 của Chính phủ quy định về cưỡng chế thi hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính	Toàn văn về cưỡng chế	Thi hành quyết định sau xử phạt.	Không quy định hành vi TCĐLCL; là pháp luật chung về cưỡng chế.
22	Nghị định số 341/2025/NĐ-CP ngày 26 tháng 12 năm 2025 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính về quyền tác giả, quyền liên quan	Các quy định về quyền tác giả, quyền liên quan	Sở hữu trí tuệ đối với tác phẩm và quyền liên quan.	Không có cấu thành TCĐLCL thực chất.
23	Nghị định số 219/2026/NĐ-CP ngày 21 tháng 6 năm 2026 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực khí tượng thủy văn	Khoản 4 Điều 1; Điều 16	Sử dụng, kiểm định, hiệu chuẩn phương tiện đo khí tượng thủy văn.	NĐ219 đã dẫn chiếu đúng sang pháp luật TCĐLCL; dự thảo không dẫn ngược lại gây vòng dẫn chiếu.

Phụ lục III
ĐIỀU ƯỚC QUỐC TẾ CÓ LIÊN QUAN ĐẾN DỰ THẢO NGHỊ ĐỊNH
(Kèm theo Báo cáo số /BC-BKHCN ngày tháng năm 2026 của Bộ Khoa học và Công nghệ)

STT	Điều ước/thỏa thuận quốc tế	Nội dung liên quan	Đánh giá tương thích/đề xuất
1	Hiệp định về Hàng rào kỹ thuật trong thương mại của Tổ chức Thương mại Thế giới (Agreement on Technical Barriers to Trade - WTO TBT Agreement)	Minh bạch; không phân biệt đối xử; tránh rào cản không cần thiết; tiêu chuẩn quốc tế; đánh giá sự phù hợp.	Dự thảo tương thích về nguyên tắc; chế tài phải áp dụng bình đẳng và không tạo nghĩa vụ kỹ thuật ngoài pháp luật nội dung.
2	Hiệp định Đối tác Toàn diện và Tiến bộ xuyên Thái Bình Dương (Comprehensive and Progressive Agreement for Trans-Pacific Partnership - CPTPP), Chương 8 về Hàng rào kỹ thuật trong thương mại	Tiêu chuẩn, QCVN, đánh giá sự phù hợp, minh bạch và hợp tác.	Không phát hiện xung đột trực tiếp; cần bảo đảm thừa nhận/kết quả nước ngoài theo cơ chế pháp luật và không phân biệt.
3	Hiệp định Thương mại tự do giữa Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và Liên minh châu Âu (EU-Viet Nam Free Trade Agreement - EVFTA), Chương 5 về Hàng rào kỹ thuật trong thương mại	TBT, tiêu chuẩn quốc tế, đánh giá sự phù hợp, minh bạch.	Dự thảo không quy định mức phạt phân biệt theo xuất xứ; tiếp tục rà quy định với hàng nhập khẩu.
4	Hiệp định Đối tác Kinh tế Toàn diện Khu vực (Regional Comprehensive Economic Partnership Agreement - RCEP), Chương 6 về Tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật và quy trình đánh giá sự phù hợp	Hài hòa hóa, thuận lợi hóa thương mại, tiêu chuẩn/QCVN và đánh giá sự phù hợp.	Không phát hiện nội dung phải nội luật hóa bằng mức tiền phạt cụ thể; cần duy trì nguyên tắc minh bạch và tương xứng.